

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 274/2017/HSPT

Ngày: 18 - 9 - 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

- Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Bình

2. Bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2017/HSPT ngày 11/8/2017 đối với bị cáo Trần Hoàng P, về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 137/2017/HSST ngày 03/7/2017 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Trần Hoàng P**- Sinh năm 1995; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 240 đường K, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Bạch Y; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng P đã có giấy phép lái xe hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 18/6/2013. Vào khoảng 22 giờ 35 phút ngày 30/10/2016, Trần Hoàng P điều khiển xe mô tô biển số: 47B1-408.89, đi giữa đường Q, thành phố B, theo hướng từ đường K về đường C. Khi đi đến trước số nhà 14, đường Q, phường L, thành phố B (bên phải đường theo hướng đi của P), đây là đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa rộng 10m00, có vạch sơn nét đơn đứt quãng kẻ giữa đường phân chia hai phần đường xe chạy 5m00, bên phải đường có hè phố lát gạch bằng phẳng rộng 7m00, dọc hai bên hè phố có trồng cây xanh và đèn công cộng chiếu sáng, không có vạch kẻ dành cho người đi bộ và không có chướng ngại vật ảnh hưởng đến tầm nhìn của người tham gia giao thông. Cùng lúc này có anh Kiều Thanh L đang đi bộ qua đường ở khoảng giữa đường. Do không chú ý quan sát phía trước và hai bên đường, P chỉ suy nghĩ và buồn bực về chuyện cãi nhau với người yêu nên P vừa lái xe vừa khóc và hay nhắm mắt, không phát hiện thấy phía trước anh Kiều Thanh L, đi bộ qua đường, P đã để phía trước, bên trái xe mô tô 47B1-408.89 tông vào người anh L gây tai nạn. Hậu quả, anh L và P bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa tỉnh Đắk Lắk, đến ngày 07/11/2016 anh L tử vong

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại trước cổng số nhà 14 đường Q, thuộc phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường Q thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 10m00, có vạch sơn trắng nét đơn, đứt quãng dùng để phân chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy, phần đường bên phải theo hướng từ đường K về đường C, thành phố B, rộng 5m00 được ngăn cách với hè phố, bên phải là rãnh mương nước (Nông cạn) rộng 0m30, thấp hơn hè phố 0m15. Hè phố bên phải rộng 7m00, được lát gạch bằng phẳng, nối liền tiếp hè phố là bờ tường rào xây bằng xi măng của số nhà 14 đường Q, thành phố B. Cổng số nhà 14 đường Q, rộng 4m30 và cách mép ngoài cùng của hè phố gần lề đường là 7m00, đường vào rộng nhất là 8m00. Đoạn đường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, không có chướng ngại vật ảnh hưởng đến tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên phải đường Q theo hướng từ đường K về đường C, thành phố B, làm mép đường chuẩn. Chọn mép ngoài phía trước bên trái trụ cổng số nhà 14 đường Q, làm mốc cố định.

- Xe mô tô biển số 47B1-408.89 lưu thông trên đường Q theo hướng từ đường K về đường C, thành phố B. Sau khi tai nạn, xe đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc.

+ Tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn 5m30.

+ Tâm trục bánh sau đo vào mép đường chuẩn 4m10.

*** Các dấu vết tại hiện trường:**

+ Vết màu nâu đỏ (Nghỉ máu) có kích thước (2m10 x 1m10). Vị trí gần nhất cách mép đường chuẩn 4m50, vị trí xa nhất cách mép đường chuẩn 5m70.

+ Vết cày xước đứt quãng ngoài mép đường chuẩn và trên hè phố trước số nhà 14 đường Q, vết đứt quãng, kích thước (16,40 x 0,07)m, có chiều hướng theo hướng Đông, vào bờ tường rào của số nhà 14 đường Q, điểm đầu vết tại mép đường chuẩn, cách vị trí gần nhất của vết màu nâu đỏ (Nghỉ máu) là 10m00 và cách mốc cố định 8m25, cuối vết tại bờ tường rào của số nhà 14 đường Q, cách mép gần nhất của trụ cổng số nhà này là 14m80.

+ Vết mảnh tường vỡ của số nhà 14 đường Q, có kích thước (0,90 x 0,30)m, tâm vết tại cuối vết cày xước và cách trục bánh trước xe mô tô 47B1-408.89 là 10m10.

*** Vị trí va chạm đầu tiên:** Được xác định giữa xe mô tô biển số 47B1-408.89 với người đi bộ tương ứng với mặt đường Q, cách mép đường chuẩn 4m10, cách vị trí gần nhất của vết màu nâu đỏ 2m30, cách đầu vết cày xước là 12m00 và cách mốc cố định là 13m20.

Tại bản Kết luận pháp y tử thi số: 13/PY-T.Th ngày 16/12/2016, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Kiều Thanh L: Hôn mê, suy hô hấp không hồi phục do đa thương, chấn thương sọ não nặng/TNGT.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 568/PY-TgT ngày 27/4/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Trần Hoàng P bị đa thương, gãy xương chính mũi và xương bàn 5 tay trái, tỷ lệ thương tích: 31%, tạm thời 12 tháng.

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị số: 918/TTBA-BVT ngày 16/11/2016, của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, nêu kết quả cận lâm sàng đối với anh Kiều Thanh L: Nồng độ cồn trong máu: 107.83mg/100ml.

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị số: 657/TTBA-BVT ngày 30/11/2016, của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, nêu kết quả cận lâm sàng đối với Trần Hoàng P: Nồng độ cồn trong máu: 196.30mg/100ml.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 137/2017/HSST ngày 03/7/2017 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 10/7/2017, bị cáo Trần Hoàng P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Trần Hoàng P về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 03 (ba) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Xử phạt: bị cáo Trần Hoàng P 03 (ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Các quyết

định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Trần Hoàng P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 22 giờ 35 phút ngày 30/10/2016. Mặc dù, trong tình trạng có sử dụng rượu, bia nhưng Trần Hoàng P vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, khi lưu thông trên đường thì không tập trung chú ý quan sát nên không phát hiện anh Kiều Thanh L đi bộ qua đường. P đã tông vào người anh L gây tai nạn. Hậu quả, anh L và P bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, đến ngày 07/11/2016 anh L tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Hoàng P về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 03 (Ba) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại, khi tham gia giao thông đi bộ qua đường tại nơi không có vạch kẻ dành cho người đi bộ nhưng không đảm bảo an toàn để xảy ra tai nạn giao thông. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là thiếu sót, cần áp dụng bổ sung. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Hoàng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng P - Sửa bản án sơ thẩm số 137/2017/HSST ngày 03/7/2017 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P 02 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- T.H.A hình sự Công an tp.B;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng

